

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 15 – 5 – 2023

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Âu Cần Đông

Ông Lê Văn Qui

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Thành Nghiên – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 149/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 34/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 27 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Bích K, sinh năm: 1982 (có mặt).

Địa chỉ: Khu vực 5, phường A, thị xã M, tỉnh Hậu Giang.

2. *Bị đơn:* Anh Trần Văn Ph, sinh năm: 1978 (vắng mặt).

3. Địa chỉ: Khu vực 5, phường A, thị xã M, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Bích K trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Năm 1999 chị Nguyễn Thị Bích K và anh Trần Văn

Ph tự nguyện tổ chức lễ cưới và chung sống với nhau như vợ chồng nhưng không có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Do không hợp nhau, bất đồng quan điểm sống, anh Ph thường xuyên chửi và đánh chị K, vì hạnh phúc gia đình và tương lai của các con nên chị K vẫn nhường nhịn và tiếp tục chung sống nhưng dần về sau anh Ph vẫn không thay đổi đến năm 2019 chị K và anh Ph sống ly thân. Nhận thấy vợ chồng không thể quay lại chung sống và hàn gắn được nên chị K yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Văn Ph.

Về con chung: Chị K và anh Ph có 02 con chung là Trần K Tr (giới tính nữ), sinh ngày 06/10/2000 và Trần Quốc Kh (giới tính nam), sinh ngày 30/4/2008. Cháu Trần K Tr đã trưởng thành nên không yêu cầu giải quyết. Đối với cháu Trần Quốc Kh hiện nay đang sống chung với chị K nên chị K yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Kh và không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ đối với bị đơn Trần Văn Ph nhưng bị đơn vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang phát biểu ý kiến như sau: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký, nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với bị đơn chưa chấp hành đúng theo quy định tại Điều 70, Điều 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Bích K. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị Nguyễn Thị Bích K và anh Trần Văn Ph là vợ chồng. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Bích K được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Trần Quốc Kh (giới tính nam), sinh ngày 30/4/2008. Chị K không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Anh Trần Văn Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Đối với cháu Trần K Tr đã trưởng thành nên không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung không có không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Về án phí nguyên đơn phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ đã thể hiện trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại tòa án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Đây là vụ án “Tranh chấp ly hôn”, căn cứ các Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Trần Văn Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng cố tình vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt đối với bị đơn và dành quyền kháng cáo cho bị đơn theo luật định.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Nguyễn Thị Bích K và bị đơn Trần Văn Ph có tổ chức lễ cưới vào năm 1999 và sống chung như vợ chồng nhưng anh chị không đi đăng ký kết hôn. Sau khi chung sống hạnh phúc thì anh chị xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống dẫn đến thường xuyên cự cãi, cuộc sống chung không còn hạnh phúc nên chị K yêu cầu được ly hôn với anh Ph. Theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 quy định: *“Trong trường hợp không có đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng”*. Từ những nhận định trên Hội đồng xét xử tuyên bố không công nhận chị Nguyễn Thị Bích K và anh Trần Văn Ph là vợ chồng.

[3.2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Bích K và anh Trần Văn Ph có 02 con chung Trần K Tr (giới tính nữ), sinh ngày 06/10/2000 và Trần Quốc Kh (giới tính nam), sinh ngày 30/4/2008. Chị K yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Kh. Xét thấy, từ khi chị K và anh Ph ly thân cho đến nay chị K là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Quá trình giải quyết vụ án anh Ph không có ý kiến phản đối về việc chị K yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Mặc khác, tại bản tự khai cháu Kh có nguyện vọng được sống chung với mẹ. Do đó, để đảm bảo sự phát triển và không làm xáo trộn cuộc sống của cháu Kh nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình giao cháu Trần Quốc Kh cho chị Nguyễn Thị Bích K tiếp tục nuôi dưỡng. Chị K không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét. Anh Trần Văn Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Đối với cháu Trần K Tr đã trưởng thành nên không xem xét.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị K không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử nhận thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Nguyễn Thị Bích K phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 14, Điều 15, Điều 53, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Bích K.
2. Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị Nguyễn Thị Bích K và anh Trần Văn Ph là vợ chồng.
3. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Bích K được tiếp tục nuôi dưỡng con chung Trần Quốc Kh (giới tính nam), sinh ngày 30/4/2008. Chị K không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét. Anh Trần Văn Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Đối với cháu Trần K Tr đã trưởng thành nên không xem xét.
4. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Bích K không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.
5. Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Bích K phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*). Chị K được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo lai thu số 0004434 lập ngày 18 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

6. Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân xã, phường nơi bị đơn cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKS ND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THADS thị xã Long Mỹ;
- UBND phường Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Đình Tiến

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Văn Qui - Âu Cần Đông

Nguyễn Đình Tiến